

Số: /KH-UBND

Chiêm Hóa, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản
năm 2026 trên địa bàn xã Chiêm Hóa

Căn cứ Luật Thú y năm 2015; Luật Thủy sản năm 2017; Luật Chăn nuôi năm 2018; các Nghị định của Chính phủ: Số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y; số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chăn nuôi; số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; số 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật và các văn bản có liên quan.

Thực hiện Kế hoạch số 150/KH-UBND, ngày 18/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản tỉnh Tuyên Quang năm 2026.

Để chủ động phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản, đảm bảo phát triển chăn nuôi, thủy sản hiệu quả, bền vững, góp phần phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn xã Chiêm Hóa năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động tổ chức, thực hiện có hiệu quả các biện pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nhằm ngăn chặn, khống chế không để dịch bệnh phát sinh, lây lan trên địa bàn, góp phần đảm bảo sản xuất chăn nuôi phát triển ổn định, bền vững.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền cấp xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan, tiến tới xã hội hóa trong công tác phòng, chống dịch bệnh, góp phần đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe nhân dân và phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Hướng dẫn người chăn nuôi các biện pháp ngăn ngừa dịch bệnh xảy ra. Tổ chức giám sát chặt chẽ, kiểm tra, phát hiện kịp thời các dịch bệnh phát sinh (nếu có). Chủ động triển khai đồng bộ có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã; vận động toàn dân tích cực thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản phải thực hiện theo quy định của Luật Thú y, Luật Thủy sản, Luật Chăn nuôi và các Văn bản hướng dẫn thực hiện của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản phải đồng bộ, chính xác, kịp thời, triệt để và hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản và phòng, chống dịch bệnh; kiên quyết ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

- Cân đối, bố trí nguồn lực để đáp ứng các yêu cầu trong công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản nghiêm túc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định của pháp luật và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, của xã.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Phòng bệnh gia súc, gia cầm khi chưa có dịch, bệnh xảy ra

a) Giám sát dịch bệnh chủ động

- Xây dựng hệ thống giám sát, cảnh báo dịch bệnh từ xã đến thôn, bảo đảm giám sát tới từng hộ chăn nuôi; tiến tới thiết lập hệ thống thông tin báo cáo, giám sát dịch bệnh ngay tại cơ sở; đầu mối là Trưởng thôn; nhân viên chăn nuôi, thú y; viên chức Trung tâm dịch vụ công phối hợp viên chức Trạm Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản khu vực II phụ trách địa bàn xã Chiêm Hóa.

- Lấy mẫu kiểm tra để phát hiện kịp thời sự lưu hành của mầm bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, đặc biệt một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như: Bệnh Cúm gia cầm, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Lở mồm long móng, bệnh Viêm da nổi cục, bệnh Đại... và bệnh mới phát sinh (nếu có); tổ chức các đợt giám sát sau tiêm phòng để xác định mức độ bảo hộ của vắc xin sau tiêm phòng.

- Tổ chức chẩn đoán xác minh, lấy mẫu xét nghiệm khi có gia súc, gia cầm, mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân để xác định chính xác nguyên nhân, gây bệnh và có các biện pháp ngăn chặn, khống chế hiệu quả.

b) Tiêm phòng vắc xin

- Triển khai công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo đúng quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện tiêm phòng 2 vụ/năm (vụ Xuân - Hè, vụ Thu - Đông) và tiêm bổ sung hàng tháng đối với gia súc, gia cầm đủ điều kiện tiêm phòng.

- Danh mục các bệnh phải tiêm phòng bắt buộc thực hiện theo quy định tại mục 1, Phụ lục 07 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn (*sau đây gọi*

tất là Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT) và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

c) Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường

- Hướng dẫn các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm các kỹ thuật, quy trình thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng trại, môi trường chăn nuôi.

- Định kỳ thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường, chuồng trại chăn nuôi, cơ sở ấp nở, các chợ, điểm kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm; riêng tại khu vực bán gia súc, gia cầm sống phải được vệ sinh, tiêu độc khử trùng bằng hóa chất hàng ngày sau mỗi phiên chợ.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả “Tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng” môi trường chăn nuôi theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

d) Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm

- Tổ chức tuyên truyền cho chủ các cơ sở kinh doanh vận chuyển, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý các quy định về kiểm soát giết mổ, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh để chủ động chấp hành.

- Kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định việc vận chuyển gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm ra, vào địa bàn tỉnh; việc kinh doanh giết mổ gia súc, gia cầm, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Kiểm tra, giám sát vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm đối với gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm sử dụng làm thực phẩm tại các hộ kinh doanh, cơ sở sơ chế, chế biến.

- Thực hiện ký cam kết an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sơ chế ban đầu theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm theo thẩm quyền cho các cơ sở kinh doanh gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm có nhu cầu và đủ điều kiện trên địa bàn xã.

đ) Xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh

Tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích các tổ chức, cá nhân chăn nuôi thực hiện chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học và đăng ký, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh theo Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2024 - 2030. Đề xuất thẩm định và chứng nhận các cơ sở, vùng đủ điều kiện theo quy định.

e) Thông tin, báo cáo

Thực hiện báo cáo định kỳ theo Thông tư số 01/2020/TT-BNNPTNT ngày 16/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

2. Tổ chức ứng phó khi có dịch xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm

Thực hiện công bố dịch theo quy định của Luật Thú y; thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp; tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả các biện pháp để xử lý ổ dịch theo quy định.

a) Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng ổ dịch

Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng trại, môi trường chăn nuôi của những hộ có gia súc, gia cầm mắc bệnh và khu vực xung quanh bảo đảm theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

b) Xử lý ổ dịch

- Xử lý theo quy định của Luật Thú y và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y, Cục Thủy sản và Kiểm ngư đối với từng bệnh.

- Việc xử lý tiêu hủy, giết mổ bắt buộc đối với gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm mắc bệnh: Thực hiện theo quy định tại Phụ lục 06 hướng dẫn kỹ thuật tiêu hủy, giết mổ bắt buộc động vật mắc bệnh và sản phẩm động vật mắc bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

c) Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Lập các chốt kiểm soát tạm thời để kiểm soát vận chuyển gia súc, gia cầm; sản phẩm gia súc, gia cầm mắc bệnh, thực hiện vệ sinh tiêu độc phương tiện giao thông ra khỏi ổ dịch tại các đầu mối giao thông tùy thuộc vào phạm vi và mức độ ổ dịch để xác định vị trí lập các trạm, chốt ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

- Thành lập các tổ cơ động, tổ kiểm tra liên ngành các cấp tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch tại các thôn nhất là đối với hoạt động mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm.

d) Tiêm vắc xin bao vây ổ dịch

Tổ chức thực hiện tiêm phòng vắc xin bao vây, khống chế ổ dịch sau khi đã thực hiện xử lý gia súc, gia cầm mắc bệnh và sản phẩm gia súc, gia cầm mắc bệnh theo quy định. Loại vắc xin, quy trình tiêm phòng thực hiện theo hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y và nhà sản xuất.

đ) Thông tin, báo cáo

- Khi có dịch xảy ra, các thôn thực hiện chế độ báo cáo dịch hàng ngày về Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh cấp xã bằng điện thoại và văn bản.

- Thời gian báo cáo: trước 16 giờ hàng ngày để Ủy ban nhân dân xã báo cáo về Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh cấp trên.

3. Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản

a) Quan trắc, cảnh báo môi trường

- Thực hiện quan trắc các chỉ tiêu về môi trường nước và mầm bệnh đối với các cơ sở sản xuất giống thủy sản, nuôi thủy sản thương phẩm và môi trường tự nhiên.

- Lấy mẫu kiểm tra để phát hiện kịp thời mầm bệnh trên thủy sản nuôi, đặc biệt vào các tháng giao mùa (*từ tháng 3 đến tháng 5 và từ tháng 9 đến tháng 11*).

- Nguyên tắc, nội dung, thông số, tần suất quan trắc cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản thực hiện theo quy định tại Điều 9, Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Xây dựng mạng lưới tiếp nhận thông tin từ các cơ sở nuôi thủy sản và cảnh báo sớm dịch bệnh tại các khu vực nuôi trồng thủy sản tập trung trên địa bàn xã.

b) Giám sát dịch bệnh

- Giám sát chủ động: Tổ chức mạng lưới giám sát và thu thập thông tin dịch bệnh, tuyên truyền cho các chủ cơ sở nuôi thủy sản và kịp thời thông báo cho cán bộ chuyên môn cấp xã khi nghi ngờ hay phát hiện thủy sản nhiễm bệnh hoặc chết.

- Giám sát bị động: Tất cả các đối tượng thủy sản nuôi khi phát hiện có dấu hiệu mắc bệnh và bị chết phải báo cáo kịp thời đến cơ quan chuyên môn của xã, Trạm Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản gần nhất để tiến hành kiểm tra, xử lý nhanh gọn, không để lây lan trên diện rộng.

c) Xử lý khi phát sinh dịch bệnh

Khi xác định vùng nuôi phát sinh dịch bệnh, đặc biệt đối với dịch bệnh nguy hiểm cần phải tiến hành xử lý ngay không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng. Thực hiện theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

d) Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển giống thủy sản

- Thực hiện kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển theo quy định tại Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản.

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn giống thủy sản bố mẹ nhập về ở các trại giống để sinh sản và kiểm dịch con giống thủy sản trước khi xuất bán; kiểm tra nguồn giống thủy sản ngoại tỉnh nhập về thả nuôi trên địa bàn.

- Xử lý nghiêm theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về kiểm dịch vận chuyển động vật.

đ) Hóa chất phòng, chống dịch

Khi phát sinh dịch bệnh cần có các biện pháp xử lý môi trường không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng. Hóa chất sử dụng để xử lý môi trường nuôi tại ao, hồ, lồng bè là các loại hóa chất có trong danh mục được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cho phép sử dụng trong nuôi thủy sản.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Giải pháp kỹ thuật

a) Về tiêm phòng vắc xin: Xây dựng, tổ chức, triển khai kế hoạch tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn toàn xã, đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng

đạt trên 80% số gia súc, gia cầm trong diện tiêm phòng; tổ chức Tháng cao điểm tiêm phòng (vụ Xuân - Hè từ 15/3 đến 15/4; vụ Thu - Đông từ 15/9 đến 15/10) để tập trung triển khai thực hiện tiêm phòng cho gia súc, gia cầm.

b) Về giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

- Tổ chức hệ thống theo dõi, giám sát dịch bệnh đến từng thôn, hộ chăn nuôi; giao trách nhiệm cho trưởng thôn, nhân viên chăn nuôi - thú y, viên chức Trung tâm dịch vụ công phối hợp viên chức Trạm Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản khu vực II phụ trách địa bàn xã Chiêm Hóa trong việc giám sát, phát hiện kịp thời dịch bệnh ngay từ khi mới phát sinh, chú trọng những địa bàn là nơi có ổ dịch cũ, nơi nguy cơ cao.

- Tổ chức giám sát chủ động bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản bao gồm giám sát sau tiêm phòng và giám sát mầm bệnh nhiễm tự nhiên, quan trắc, cảnh báo môi trường để khuyến cáo biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả không để dịch bệnh phát sinh và lây lan.

- Khi phát hiện có gia súc, gia cầm và thủy sản mắc bệnh, nghi mắc bệnh trên địa bàn thực hiện ngay việc chẩn đoán lâm sàng, lấy mẫu xét nghiệm để xác định nguyên nhân gây bệnh.

- Triển khai các biện pháp phòng, chống đói, rét cho gia súc, gia cầm và thủy sản trong mùa đông, có phương án xử lý kịp thời hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất, đặc biệt là những cơ sở sản xuất giống, các vùng chăn nuôi tập trung.

c) Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch

- Khi phát hiện gia súc, gia cầm, thủy sản nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm thực hiện ngay việc điều tra, xác định nguyên nhân nguồn gốc, số lượng, thời gian ... của số gia súc, gia cầm và thủy sản mắc bệnh.

- Khi có dịch bệnh xảy ra, tập trung thực hiện đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả các biện pháp để xử lý triệt để ổ dịch theo quy định của Luật Thú y, Luật Thủy sản, Luật Chăn nuôi; quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Đối với từng bệnh cụ thể thực hiện theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; các văn bản, thông tư sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y.

d) Về vệ sinh, khử trùng, tiêu độc

Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025; số 39/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025, các văn bản, thông tư sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y.

d) Về kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Kiểm dịch vận chuyển: Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm dịch vận chuyển quy định tại Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn và Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản, các thông tư chỉnh sửa, bổ sung và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y.

- Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y: Thực hiện theo đúng quy định tại Văn bản hợp nhất số 31/VBHN-BNNMT ngày 04/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y và các văn bản, thông tư sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y.

e) Về quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y và người hành nghề thú y

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y, Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và Văn bản hợp nhất số 28/VBHN-BNPTNT ngày 23/9/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về quản lý thuốc thú y và các văn bản, thông tư sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y.

f) Về xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT- BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật và Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (tỉnh Tuyên Quang cũ) giai đoạn 2024-2030; Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương khi có đủ điều kiện để đề xuất phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật.

2. Công tác tuyên truyền, tập huấn

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Thú y, Luật Thủy sản, Luật Chăn nuôi và các quy định trong công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản cho toàn thể nhân dân về tính chất nguy hiểm của dịch bệnh đối với sản xuất và sức khỏe của con người; nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, mọi người dân về trách nhiệm của chủ vật nuôi với cộng đồng trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều nội dung, hình thức (*họp thôn; in tờ rơi, băng rôn và qua các trang mạng xã hội...*) để tuyên truyền tới người chăn

nuôi, các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản.

- Phối hợp với Trạm Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản khu vực II tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho hệ thống cán bộ cơ sở và lực lượng trực tiếp tham gia tiêm phòng, giám sát, chẩn đoán, xác minh dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản; người chăn nuôi nhận thức rõ về trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ vật nuôi với cộng đồng và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; cách nhận biết dấu hiệu của các loại dịch bệnh nguy hiểm. Hướng dẫn, tập huấn, cung cấp thông tin cho người chăn nuôi và chính quyền địa phương về các bệnh mới phát sinh trên địa bàn.

IV. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH VÀ NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

1. Ngân sách Trung ương: Đề nghị Trung ương hỗ trợ kinh phí, hóa chất, vắc xin từ nguồn dự trữ quốc gia để tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch khi có dịch phát sinh, lây lan và thiệt hại lớn cho phát triển chăn nuôi trên địa bàn xã.

2. Nguồn ngân sách tỉnh

- Hỗ trợ vắc xin Lở mồm long móng hỗ trợ tiêm phòng đàn trâu, bò, dê, lợn nái, lợn đực giống của các hộ chăn nuôi, trang trại của hộ gia đình trên địa bàn xã.

- Hỗ trợ vắc xin tiêm phòng bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò; bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò, lợn; bệnh Dịch tả lợn cổ điển; bệnh Niu - cát - xon (bao gồm vắc xin Niu - cát - xon và vắc xin La - xô - ta), bệnh Dịch tả vịt để hỗ trợ cho người chăn nuôi tại các thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Trung ương.

- Hỗ trợ vắc xin Cúm gia cầm cho xã vùng nguy cơ cao.

- Hỗ trợ vắc xin phòng bệnh Đại cho các hộ nuôi chó, mèo trên địa bàn toàn xã.

- Hỗ trợ hóa chất thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ và người chăn nuôi tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Quan trắc và cảnh báo môi trường tại các khu vực nuôi trồng thủy sản tập trung.

- Hỗ trợ kinh phí kiểm tra, giám sát, xét nghiệm mẫu để phát hiện lưu hành mầm bệnh, đánh giá kết quả tiêm phòng, xác định nguyên nhân gây bệnh.

- Hỗ trợ kinh phí giám sát dịch bệnh, xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch khác theo quy định hiện hành.

3. Nguồn ngân sách xã

Đảm bảo kinh phí triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh ở cấp xã như:

- Kinh phí mua vật tư, chi trả công thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng.

- Kinh phí hỗ trợ thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh để tổ chức ngăn chặn, khống chế và xử lý các ổ dịch phát sinh trên địa bàn.

- Kinh phí xử lý các tình huống phát sinh trong tiêm phòng như: Sảy thai sau tiêm phòng, chết do sốc phản vệ khi tiêm vắc xin.

- Bố trí kinh phí để hỗ trợ chi phí phục vụ công tiêm phòng và mua vắc xin tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm cho các đối tượng, khu vực không thuộc diện được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách tỉnh.

4. Kinh phí của chủ vật nuôi

- Mua các loại vắc xin tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm không được ngân sách hỗ trợ. Thực hiện xã hội hoá các loại vắc xin tiêm phòng các bệnh thông thường cho gia súc, gia cầm như: Dịch tả lợn Châu Phi, Phó thương hàn, Lép tô, E.coli ...

- Chi phí lấy mẫu xét nghiệm phục vụ nhu cầu của các tổ chức, cá nhân để thực hiện giết mổ, kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, kiểm tra dịch bệnh định kỳ,...thì tổ chức, cá nhân có yêu cầu phải chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm và tiêu hủy khi phát hiện động vật, sản phẩm động vật dương tính với mầm bệnh truyền nhiễm thuộc danh mục phải công bố dịch.

- Trả công tiêm phòng cho thú y viên trực tiếp tiêm phòng.

- Mua thuốc, hóa chất phòng trị bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi.

5. Nguồn kinh phí khác: Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp từ tổ chức, cá nhân để thực hiện kế hoạch. Tăng cường kêu gọi các tổ chức, nhà tài trợ hỗ trợ kinh phí, kỹ thuật cho các hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu kịp thời cho Ủy ban nhân dân xã các văn bản về phòng, chống dịch bệnh động vật. Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ công xã tổ chức phổ biến, tuyên truyền về tác hại của dịch bệnh cũng như các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật để người dân hiểu và tự giác phòng, chống dịch; hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Căn cứ thực tế tình hình diễn biến dịch bệnh tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu vắc xin đăng ký với Sở Nông nghiệp và Môi trường trước các đợt tiêm phòng để cung ứng đầy đủ số lượng, đúng chủng loại, kịp thời các loại vắc xin phục vụ công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, đạt kế hoạch và chỉ tiêu được giao.

- Phối hợp cán bộ phụ trách thôn chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn; Triển khai tổ chức thực hiện công tác tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Phối hợp Công an xã và các cơ quan liên quan xử lý nghiêm trường hợp kinh doanh không đảm bảo đúng quy định về hoạt động kinh doanh.

- Khi có dịch bệnh xảy ra thực hiện báo cáo diễn biến và kết quả xử lý ổ dịch vào 16 giờ hằng ngày về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

- Kết thúc đợt tiêm phòng, phun khử trùng tiêu độc tổng hợp và báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh theo quy định.

- Tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời khống chế không để dịch lây lan, tổ chức tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi, điều tra, thống kê số lượng vật nuôi, đăng ký số lượng vắc xin tiêm phòng; triển khai tổ chức tiêm phòng đại trà và tiêm bổ sung hằng tháng kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh, tiêm phòng, vận chuyển, kinh doanh, giết mổ động vật và sản phẩm động vật, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

- Thành lập các tổ giám sát và giao cho các trưởng thôn, Thú y cơ sở theo dõi, giám sát dịch bệnh đến tận thôn, hộ chăn nuôi, tiếp nhận và báo cáo thông tin về dịch bệnh động vật. Phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan.

- Thống kê đàn vật nuôi trên địa bàn chính xác, lập kế hoạch tiêm phòng theo kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật của xã.

- Bố trí diện tích đất đai dự phòng ở các khu vực thôn để phục vụ tiêu hủy động vật khi xảy ra dịch.

- Dự toán kinh phí hỗ trợ theo quy định; chủ trì thẩm định, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo cơ chế chính sách và quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Phòng Văn hóa -Xã hội

- Chủ động xây dựng nội dung tuyên truyền về vai trò, lợi ích của công tác tiêm phòng, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản; trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ vật nuôi trong phòng, chống dịch bệnh để người dân tích cực, chủ động thực hiện nhằm phát triển chăn nuôi hiệu quả, bền vững.

- Thường xuyên, kịp thời tổ chức tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định, đảm bảo việc thông tin tuyên truyền chính xác, kịp thời, hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch.

3. Trung tâm Dịch vụ công

Phối hợp với Phòng Kinh tế xã, Phòng Văn hóa - Xã hội xã tổ chức phổ biến, tuyên truyền về tác hại của dịch bệnh cũng như các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật để người dân hiểu và tự giác phòng, chống dịch; hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

4. Trạm Y tế xã

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Trưởng các thôn trên địa bàn xã tổ chức triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản đặc biệt là các dịch, bệnh trên động vật có khả năng lây sang người (như bệnh Cúm gia cầm, Đại...). Thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định.

5. Công an xã

Phối hợp tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, cử cán bộ tham gia phối hợp kiểm dịch, đoàn kiểm tra liên ngành tăng cường kiểm tra, xử lý

ng nghiêm đối với hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm gây ô nhiễm môi trường, có nguy cơ làm lây lan dịch bệnh; các cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm không đảm bảo điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; các hoạt động vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh chết không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

6. Đề nghị Đội Quản lý thị trường số 2

Phối hợp với Công an xã kiểm soát việc vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm theo đúng quy định; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm.

7. Chủ vật nuôi

Thực hiện việc đăng ký, kê khai ban đầu với UBND xã theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 21/VBHN-BNNPTNT ngày 09/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường). Chấp hành tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm theo quy định; chủ động việc thực hiện vệ sinh phòng bệnh cho đàn vật nuôi của gia đình; chấp hành thực hiện “5 Không” khi có dịch bệnh phát sinh và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định. Chủ động thực hiện việc khai báo dịch bệnh khi có gia súc, gia cầm, thủy sản nghi mắc bệnh, mắc bệnh với Chính quyền địa phương.

Nếu không chấp hành việc khai báo, tiêm phòng và áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc cho vật nuôi theo quy định sẽ không được hưởng hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước khi có dịch bệnh xảy ra theo quy định của Chính phủ và các quy định khác có liên quan, tùy theo mức độ vi phạm, gây ảnh hưởng đến cộng đồng sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Trưởng các thôn trên địa bàn xã

Tổ chức họp dân, quán triệt kế hoạch tiêm phòng, lịch tiêm phòng, nhấn mạnh nội dung trách nhiệm của chủ vật nuôi trong việc phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản; các loại bệnh phải tiêm phòng bắt buộc và ký cam kết thực hiện tiêm phòng; tổ chức thực hiện tiêm phòng đạt chỉ tiêu kế hoạch; công khai kết quả tiêm phòng tại thôn, tổ dân phố để Nhân dân kiểm tra; chịu trách nhiệm về kết quả tiêm phòng trên phạm vi thôn, tổ dân phố. Thực hiện theo dõi, giám sát tình hình bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn; tổ chức thực hiện công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng theo quy định; trực tiếp tham gia công tác phòng, chống khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc gia cầm và thủy sản nuôi trong gia đình và cộng đồng.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các cơ quan, đơn vị kịp thời tổng hợp và gửi ý kiến bằng văn bản về

cơ quan Thường trực phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản xã để tổng hợp, báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét giải quyết.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT tỉnh;
- TT. Đảng ủy xã; (Báo cáo)
- TT. HĐND xã;
- Chủ tịch UBND xã;
- Các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các TCCT xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Đội quản lý thị trường số 2;
- Trạm Y tế xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Đình Tân